

## KINH NHƯ LAI HÙNG HIỂN

### QUYỂN 2

Này Phật tử! Vì sao chúng Bồ-tát thấy Như Lai đến vô hạn lượng? Nếu Bồ-tát thân cận Như Lai tức là về với đạo. Vì sao? Vì không chỗ thấy là thấy Như Lai, thấy Như Lai tức là thấy một Pháp thân, vì một Pháp thân nên nếu đem từ tâm hướng đến một người tức là hướng đến, nuôi dưỡng khắp tất cả chúng sinh. Như hư không giới không một chỗ nào mà không bao bọc, không một chỗ nào mà không vào, hoặc đến tất cả pháp hữu sắc, vô sắc, hữu hình, vô hình, hữu xứ, vô xứ, không chỗ đến, cũng không chỗ đi, tức không có tướng, vì không có tướng nên không một chỗ nào mà không hiện hữu. Phật thân cũng như vậy, vào khắp tất cả mọi loài chúng sinh, biết rõ các pháp, tất cả cõi Phật, không một chỗ nào mà không biết đến và không từ đâu đến cũng không đi về đâu. Vì sao? Vì dụng vô thân là thân Như Lai, vì muốn khai hóa các loài chúng sinh nên hiện thân. Này Phật tử! Đó là Bồ-tát vào cửa quay về sự hưng hiển của Như Lai thứ nhất.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như hư không vô sắc, vô kiến, vô hình tướng nên không thể thấy, chỉ vì sự phân biệt của tất cả chúng sinh mà thấy sự bao trùm của nó rộng lớn cao vợi, nhưng hư không chẳng hề tưởng nghĩ, chẳng hề bức bách. Nếu thấy thân Như Lai thì cũng như vậy, chiếu khắp thế gian và độ thế sự là vì tội phước khác nhau của mỗi chúng sinh. Như Lai không từ đâu đến, chẳng đi về đâu, không chỗ ngăn ngại, cũng không thể đủ đắc. Vì sao? Quang minh của Đại Thánh trừ sạch tất cả tám mươi điên đảo. Đó là cửa vào thứ hai.

Bồ-tát nói kệ rằng:

*Vì phát khởi rong ruổi  
Liên diệt sạch ánh sáng  
Ánh sáng thấy chúng sinh  
Các nhân duyên lợi hại  
Hư không chẳng hình sắc.  
Như Lai cũng như vậy  
Vì Pháp thân bình đẳng  
Cứu thoát mọi chúng sinh  
Tối thắng vừa xuất hiện  
Khai hóa mọi tối tăm  
Dần dần quán sát nghĩa  
Hưng thịnh gặp Phật đạo  
Đạo đức thật rộng lớn  
Chiếu sáng ba ngàn cõi  
Độ thoát nạn sinh tử  
Tâm rõ, không tưởng nghĩ  
Như Lai không ai bằng  
Thị hiện sự hơn kém  
Nếu có kẻ tự huấn*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chúng thành ở Duyên giác  
Tất cả chúng sinh biết  
Gần gũi Thánh trong người  
Ví như Đại phạm chí  
Tự ở cung Thanh minh.*

Lại nữa, này Phật tử! Như ánh sáng của mặt trời chiếu khắp cõi Diêm-phù-đề, các loài chúng sinh nhờ ân chiếu sáng vô lượng ấy mà được sống còn. Giống như nước chảy ra từ sông suối, nuôi lớn trăm thứ lúa mạ, cây cỏ, ở chỗ tối tăm không có ánh sáng cũng phải nhờ nó. Sâu bọ, côn trùng, trâu ngựa, dê lừa cũng là nhờ nó; chỗ muốn đọc nói, khe suối cây cối, cùng các thảo dược cũng đều nhờ đó; tranh tụng hư thực đều được quyết rõ; các loài chúng sinh du hành trong không đều dựa vào đó; sông ngòi ao hồ, suối nguồn nước chảy cũng đều nhờ đó; hoa sen nở ra, quốc thành huyện ấp, đại bang, châu vực đều nhờ ánh sáng ấy mà hưng phát; thiên hình vạn trạng, loài sống trong đồng hoang cỏ úa, người sống trên đất, cho đến loài ở trong nước cũng đều nhờ nó mà mỗi một được hoàn chỉnh đời sống, sự nghiệp, có chỗ tạo lập và có thể đến chỗ tốt ráo. Vì sao? Vì chỗ chiếu của ánh sáng mặt trời không có giới hạn, lợi ích khắp chúng sinh. Đạo đức cũng như vầng mặt trời, chúng sinh nếu được nhìn thấy thân Như Lai, nghe được pháp âm và đạt được các duyên phương tiện vô lượng, vô biên không thể lường tính thì được nương tựa vào đó mà an trú, xoay ác hướng thiện về pháp tâm đức, trừ sạch vô minh, diệt hết ma sự, hưng thịnh tuệ đạo lồng lộng sáng chói. Đại từ hộ khắp tất cả chúng sinh, đại Bi cứu thoát chúng sinh quy hướng các pháp, trưởng dưỡng thành tựu ba mươi bảy pháp phần trợ đạo, gieo trồng tịnh tín. Giống như nước đục mà gạn cho trong, chỗ thấy không lầm không mất báo ứng. Hữu sắc, vô sắc, việc sinh, việc tử đều nhìn thấy rõ, không hề tổn hại, đạo tuệ sáng tỏ làm cho chúng sinh không mất gốc đức. Bồ-tát Đại sĩ là cái đầu của chúng sinh và cũng như hoa sen, tất cả các hành nhân duyên phương tiện khuyến hóa bố thí, làm tối thượng. Vì sao? Vì đạo tràng của chư Bồ-tát không có bờ mé. Như Lai phần chấn phóng ra vô lượng tuệ quang vô hạn cảnh giới Thánh cũng là như vậy. Đó là cửa thứ ba.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như cung điện mặt trời  
Chiếu sáng Diêm-phù-đề  
Ở trong không tỏa sáng  
Trừ tối, không ngăn chướng  
Vốn không, không xít sớ.  
Do đất sinh hoa sen  
Mọi người được nương tựa  
Vô số trên mặt đất.  
Mặt trời cũng như vậy  
Chúng sinh đều nương nhờ  
Chư Thiên cùng loài người  
Khéo tu trồng gốc đức  
Hàng phục đến vô cực  
Đạt được pháp ánh sáng  
Được thấy Thánh trong người  
Vì đó thành Tam thừa.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mặt trời kia chiếu vào núi đá vua của núi chúa Tu-di, tiếp đến lại chiếu vào các núi lớn khác, sau đó mới chiếu đến Hắc sơn, sau nữa mới chiếu đến các gò đồi, đất đai và các xứ sở khác. Ánh sáng ấy tùy theo chỗ ở của con người trong cõi Diêm-phù-đề này mà chiếu tới. Ánh sáng của mặt trời không hề có tướng nghĩ, trước hết phải chiếu ở Bảo sơn vương... Lại nữa, ánh sáng mặt trời chiếu ra bình đẳng không có phân biệt nhưng do mặt đất có chỗ cao thấp không đồng đều, chứ chẳng phải ánh sáng mặt trời có sự phân biệt riêng khác, nghĩ tưởng trước sau. Như Lai cũng vậy, bình đẳng du hóa vô lượng pháp giới chánh chân, đạo tràng lồng lộng, diễn xuất vô lượng tuệ quang, dùng ánh sáng trí tuệ ấy chiếu tỏa khắp nơi. Như trước đã nói, núi chúa Tu-di được ánh sáng mặt trời chiếu đến trước nhất, nghĩa là Như Lai hướng đến chư Đại Bồ-tát, dùng ánh sáng pháp mà vì họ thị hiện, mở bày, thọ ký cho họ trước nhất; sau đó mới chỉ bày trí tuệ ưa chuộng của hàng Thanh văn, Duyên giác và chúng sinh phát tâm kiến lập gốc đức; sau hết mới giáo hóa bè hàng bất thiện, dần dần giáo hóa tà kiến sâu dày của tất cả chúng sinh; tất cả đều được ánh sáng của Như Lai soi chiếu. Đã nhờ được ánh sáng ấy thì họ nhất định sẽ được thọ ký ở đời vị lai. Gặp được ánh sáng mặt trời trí tuệ làm cho họ không còn vọng tưởng nên thành tựu các gốc đức như chí nguyện và đạt được ánh sáng trí tuệ. Đó là cửa vào thứ tư.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như ánh sáng mặt trời  
Không rời bỏ vạn hữu  
Cùng các chúng chư Thiên  
Cũng đều được nương nhờ.  
Giống như các sông ngòi  
Mọi người được lợi ích  
Ánh sáng an trú ấy  
Chúng sinh đều nương dựa.  
Nếu họ lìa thuần tín  
Không thấy mặt trời Phật  
Phật hóa hiện thế nào  
Họ cũng đều nương cậy  
Nếu có nghe danh tiếng  
Gặp ánh sáng thù thắng  
Nhân duyên tiến dần lên  
Cho đến thành Phật đạo.*

Lại nữa, này Phật tử! Như có người mù thì không thể thấy được ánh sáng chiếu tỏa của mặt trời. Tuy không có mắt, không biết ngày đêm nhưng họ vẫn nhờ ánh sáng ấy mà được sinh sống đủ đầy. Cũng vậy, chúng sinh quên mất bản tịnh nên thấy ánh sáng đạo quang vô lượng của Phật không hề tin hiểu thì đó là kẻ sống mù. Tuy không nhìn thấy ánh sáng trí tuệ của Như Lai nhưng vẫn nhờ được sự chiếu soi của mặt trời Đại Thánh. Vì vậy mặt trời Đại Thánh sáng rộng vi diệu, ánh sáng oai thần chiếu tỏa chúng sinh, ứng bày điềm lành, tẩy sạch tất cả hành nghiệp của phiền não ái dục. Đó là cửa vào thứ năm.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Mặt trời chiếu thiên hạ*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Người mù không thể thấy  
Tuy không rõ đêm ngày  
Vẫn nhờ ánh sáng đó.  
Chúng sinh mất bản tịnh  
Không tin tuệ Như Lai  
Ân từ Phật rộng lớn  
Vẫn được nhờ hóa độ.*

Lại nữa, này Phật tử! Ví như cung trăng tạo lập bốn pháp chưa từng có. Những gì là bốn?

1. Soi chiếu mọi chỗ sâu tối, ở với các vì sao mà thường sáng rộng, che khắp.
2. Những ai quên đường thì chỉ bày nẻo về.
3. Đi khắp thiên hạ, dung nạp mọi chỗ.

4. Mọi chúng sinh khi thấy ánh trăng đều ngưỡng mộ vì chỗ đứng của họ ở đâu cũng thấy mặt trăng trước mặt, không có hồ nghi.

Thân Như Lai cũng vậy, có bốn điều khó bì kịp xưa nay chưa từng có. Đó là sự thị hiện kỳ đặc, chẳng phải chỗ thấy của con người. Những gì là bốn?

1. Hiện khắp tất cả hàng Hữu học, Vô học, Duyên giác thừa, chỗ thệ nguyện tùy theo sự tín lạc của họ mà thị hiện thân.

2. Các việc hạn ngại, thời gian thọ mạng, sự tổn giảm của chúng sinh thì vì họ mà thị hiện lợi ích dài lâu.

3. Đạo tràng Như Lai không tăng không giảm đều thấy tất cả thế giới chư Phật.

4. Tùy theo sức tín lạc và chỗ khởi niệm của tất cả chúng sinh mà ứng làm pháp khí. Nhờ ánh sáng này mà tất cả chúng sinh nhìn thấy đều kính ngưỡng, quán thấy Phật thân thì đều được nhờ ánh sáng ấy.

Lại nữa, thân Như Lai không có tướng nghĩ nên muốn thấy gặp phải bằng tâm không chỗ trụ. Đó là cửa vào thứ sáu.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Ánh sáng mặt trăng chiếu  
Thần vi, Tu-di sơn  
Rồi mới chiếu các núi,  
Sau đó đến gò đồi,  
Tiếp chiếu chỗ đất cao,  
Rồi đến nơi bình địa  
Sau cùng chiếu chỗ thấp  
Khắp cả mọi nơi chốn.  
Ánh sáng chư Phật chiếu  
Trước tiên chư Bồ-tát  
Sau đó chiếu sáng đến  
Nẻo hành của Duyên giác  
Đó đây chiếu tự tại  
Đến Hữu học, Vô học  
Sau mới chiếu chúng sinh  
Phật đạo không tưởng nghĩ.*

Lại nữa, này Phật tử! Như Đại Phạm thiên gọi là tam thiên, tất hiện thân đến tam thiên thế giới không một chỗ nào không cùng khắp mà chẳng hề phân thân. Tùy theo

sắc mạo, sắc lực của mỗi phẩm loại chúng sinh hữu hình mà hiện ra trước họ, không một ai là không thấy. Như Lai chí chân cũng như vậy, chưa từng phân thân, chẳng có số lượng hình thể mà luôn hiện khắp thế giới. Tùy theo căn tánh, hình thể, niềm tin, niệm khởi của mỗi loài chúng sinh mà thị hiện khắp đủ nhưng thân tâm Đại Thánh vẫn không bao giờ khởi nghĩ. Đó là cửa vào thứ bảy.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Phạm thiên là Tam thiên  
Tự hiện hình cùng khắp  
Ở mọi nơi đều tôn  
Tự tại hiện bày khắp  
Mà đấng Phạm thiên ấy  
Chẳng phân thân hình thể.  
Đạo sư của các pháp  
Tự tại cũng như vậy  
Thân Phật thị hiện khắp  
Ở mười phương thế giới  
Thân hình không hạn lượng  
Cũng không phân hình thể  
Mọi người đều nghĩ rằng  
Phật đang ở trước mình  
Đều thấy hình diện Phật  
Nghe giảng thuyết pháp đạo.*

Lại nữa, này Phật tử! Như Đại y vương biết rõ tất cả các thứ dược phẩm, phân biệt tốt xấu lúc thuốc đi vào các bộ phận của cơ thể. Ông ta thông lâu các điển tịch, chú thuật và tất cả các dược thảo ở cõi Diêm-phù-đề này. Người nào không biết thì cho là ông ta dùng thuốc không đúng y vương ra cho chúng sinh thấy các gốc đức của y dược và sức mạnh của y chú. Mọi người vừa thấy y vương này thì bệnh đều được thuyên giảm và an ổn. Lại nữa, Y vương ấy ngoài sức tạo lập ở hiện tại, ông ta còn tự nghĩ xa: “Nếu sau khi ta chết nhân dân sẽ mất đi sự cứu hộ, vì muốn họ được sự nương tựa, khỏi sự cô cút nên ta phải thiết bày phương tiện quyền xảo để chỉ bày cho họ. Nghĩa là ta sẽ thấu hái các dược thảo, dùng nó để tự xoa lên thân thể, nhờ sức phương thuật của mình hòa hợp với các dược thảo nên lúc mạng chung, thân ấy không bị hư hoại, không khô mục, cũng không tan nát. Những người đứng ngồi, kinh hành, đi lại xung quanh thân ấy thì ta đều vì họ mà biến hiện y dược đang có phù hợp với mỗi một chúng sinh để chữa lành bệnh tật cho họ. Nếu họ được nghe thấy hình tướng âm thanh của Y vương ấy thì đều được an ổn, đầu cuối không khác.”

Cũng vậy, Như Lai là Y Vương Vô Thượng, hiểu rõ và chữa lành tất cả bệnh khổ trần lao của chúng sinh. Trăm ngàn ức na-do-tha kiếp số Như Lai đã từng tạo lập y dược và tất cả đều cho quy hướng về Nhất thiết trí Độ vô cực. Như Lai đã từng khéo học phương tiện đạo thuật pháp dược và từng kiến lập phụng hành từ thuở quá khứ xa xưa lúc còn tu hạnh Bồ-tát nên trí tuệ, phương tiện quyền xảo, kỳ chú, thảo dược của sức oai thần vẫn còn trụ mãi đến đời vị lai như vậy vô lượng, vô biên. Như Lai luôn ở nơi chúng sinh, lập nên sự cứu hộ và chữa lành những bệnh tật cho tất cả chúng sinh. Như Lai có thân thanh tịnh mà thật chẳng có thân, chẳng sự nghiệp, tất cả chúng sinh vừa thấy thì hết thấy những bệnh tật của phiền não ái dục đều được chữa lành. Dẫu có kẻ không tin

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhưng vẫn được hưởng sự an ổn. Tất cả những Phật sự ấy của Như Lai chưa từng đoạn dứt. Đó là cửa vào thứ tám.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Giả như có Y vương  
Đều học các phương thuật  
Thấy được thầy thuốc ấy  
Bệnh chúng sinh tiêu trừ.  
Như người bệnh nguy khốn  
Cho thuốc chữa bệnh lành  
Túc thân ấy được độ  
Hiện tất cả uy nghi  
Tôn quý trong cõi người  
Y vương không hạn lượng  
Hiện bày nơi Thánh trí  
Khéo học tuệ y thuật  
Chỗ hành gốc đời trước  
Nên hiện thân tôn Thánh  
Mọi người được nhìn thấy  
Trừ bệnh dục không còn.*

Lại nữa, này Phật tử! Như trong biển lớn có tạng Lưu ly đại bảo châu gọi là Đăng diễn chư quang. Nếu thấy ánh sáng, gặp được hình thù sắc mạo của bảo châu này thì nó cũng luôn biến hiện như lưu ly tạng. Giả như, có người nhìn thấy màu sắc đại ngọc báu ấy thì mắt liền thanh tịnh, được mọi sự an ổn. Cho đến ánh sáng uy thần của đại ngọc báu chiếu sáng cung điện, chúng sinh thì tất cả đều nhờ ánh sáng này mà mãi mãi không có hoạn nạn. Như có đại ngọc báu tên là An chúng, chỗ nó ở lúc có mưa xuống thì chúng sinh đều được an ổn, chấm dứt mọi bệnh phiền muộn.

Ánh sáng Như Lai cũng như vậy, Như Lai có châu báu tuệ tạng lớn, phước lành hội đủ vô lượng. Giả sử chúng sinh nào gặp được ánh sáng Thánh tuệ của Như Lai thì liền được năm thứ mắt, tất cả những kẻ nghèo nàn sẽ gặp được pháp quý trân bảo, liền được của cải giàu có vô cùng, cho đến được an trú trong đạo mà Như Lai đang trú. Này Phật tử! Hãy quán oai dung của bậc Chánh giác không thể diễn bày mà luôn dẫn dắt và đem lại lợi ích rộng khắp chúng sinh. Đó là cửa vào thứ chín.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như người không ngọc quý  
Đến biển sâu tìm báu  
Được tất cả minh châu  
Ánh sáng ấy chiếu khắp  
Người nào gặp ngọc ấy  
Liền đạt đến tự nhiên,  
Mắt nhìn thấy ngọc ấy  
Liền được mắt thanh tịnh.  
Ngọc báu Phật cũng vậy  
Diễn xuất ánh sáng tuệ  
Người gặp ánh sáng này  
Thì được dung mạo Phật.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nếu quán Bạc Tối thắng  
Liên thành tựu năm mất  
Dứt sạch các trần cấu  
Liên trú nơi Phật đạo.*

Lại nữa, này Phật tử! Có đại ngọc báu tên là Nhất thiết tịnh niệm tạng vương. Công đức uy thần của đại ngọc báu này chẳng phải do trăm ngàn nhân duyên mà hợp lại. Nếu đại ngọc báu ấy ở chỗ nào thì chúng sinh ở nơi ấy không có mọi bệnh khổ, cũng không có các hoạn nạn. Giả như chúng sinh nào có bảo ma-ni này thì mọi ý niệm và thệ nguyện đều được viên mãn như ý, vả lại bảo châu này không thể chiếu đến người nào không có gốc đức. Bảo châu Nhất thiết tịnh niệm tạng vương này cũng có nghĩa là Như Lai làm an vui cho tất cả phẩm loại chúng sinh. Bạc Chí Chân Đẳng Chánh Giác thị hiện thân chánh định Tam-muội ngợi khen và độ rớt cùng nơi chốn hàng Thanh văn và tất cả chúng sinh đang ở trong sinh tử, trong năm đường khổ đều được siêu vượt thù thắng.

Này Phật tử! Thân Như Lai không trước không sau, chúng sinh thọ hình trong tất cả thế giới có phước ở đời trước đều nhất tâm, không loạn trí, vâng tu chánh niệm, thuần thực các hạnh, chí hướng tinh tấn, đối với Đấng Như Lai đều được nguyện như pháp một cách đầy đủ. Nếu người nào tội nặng không có gốc đức, không thể thấy được ánh sáng Như Lai thì Như Lai kiến lập cho họ, nhờ sự kiến hóa ấy nên họ hiển bày gốc đức. Đó là cửa vào thứ mười. Vì hạnh Bồ-tát nhập vào Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác đến chốn niệm của vô lượng tâm, tâm ấy châu biến khắp tất cả mười phương hành dụng không ngăn ngại. Lại nữa, pháp giới là sự quán khắp các giới mà không trú ở bản thể. Như Lai thì không hề sinh diệt, bình đẳng ba đời, trong tất cả tướng mà không chỗ tướng, dẫn dắt tâm tế của quần mê vị lai nhập vào đạo này chứ không ra ngoài chỗ ấy. Tất cả thế giới chư Phật biến khắp, đầy đủ Pháp thân thanh tịnh của tất cả Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Ví như ngọc Như ý  
Tất cả nguyện ban cho  
Giả như có sở cầu  
Thì đều được Như ý,  
Kẻ không có công đức  
Không được thấy châu báu  
Lại ngọc tôn quý ấy  
Mãi không tưởng tham tiếc  
Thân an trú như vậy  
Ban cho tất cả nguyện  
Nếu thấy có chỗ đi  
Ban cho tất cả nguyện  
Kẻ mang tâm ác hiểm  
Người ấy chẳng thấy Phật  
Như Lai không tưởng tiếc  
Cũng không có tham ganh.*

Bấy giờ, Đức Phật bảo Bồ-tát Phổ Hiền:

–Này Phật tử! Sao gọi là Bồ-tát thuận theo âm thanh Như Lai mà bình đẳng tuyên đạt âm thanh Chánh giác không hề hạn hữu? Các ngôn từ âm hưởng tùy theo chỗ



sở thích của tâm ý chúng sinh, vì họ thuyết pháp, khiến cho mỗi mỗi người trong chúng hội đều được vui thích. Bồ-tát tùy theo chí nguyện của họ mà hiện sự hóa độ; tùy thời, tùy tâm niệm khởi mà vào, không mất Tam-muội, không cạn, không chìm, không khởi, không diệt. Cũng vậy, quán sát tiếng vang vốn không có chủ thể, cũng không có ngã. Chỗ hành nghiệp tích chứa của tội phước chúng sinh làm trái mất chỗ thâm diệu nên đường về xa tít, khó cứu độ. Chúng sinh hưng khởi sự bất tịnh, phân biệt pháp giới nên âm thanh Như Lai tùy theo đó mà không hề đoạn mất, không pháp hoại xả, không sân, không giận, không mất nẻo cứu cánh. Vì trú nơi đối tượng duyên nên cũng không có chủ thể, cũng không phải không có chủ thể, cũng không giáo hóa, cũng không phải không có sự giáo hóa. Đó là Bồ-tát tùy theo âm hưởng của Như Lai. Vì sao? Ví như thế giới lúc gặp đại tai biến, tự nhiên có bốn đại âm thanh nên làm cho chúng sinh biết được pháp vốn không có chủ thể và không còn nghiệp tham. Những gì là bốn?

1. Lúc đời tai biến tự nhiên có một âm thanh lớn phát ra: “Các Thánh hiền hãy lắng nghe! Sơ thiên tức là sự an tâm của thiên thứ nhất, lìa sự sân hận, lo sợ, vượt qua cõi Dục, đã được vượt qua nên được tự tại”. Lúc chúng sinh nghe âm thanh này thì được thành tựu Sơ thiên, vượt qua cõi Dục, liền sinh lên cõi Phạm thiên.

2. Vừa đạt được pháp ấy rồi thì được nghe đại âm thanh thứ hai: “Các Hiền thánh hãy lắng nghe! Đệ Nhị thiên là được sự an ổn tức là hành vô tướng, vượt hẳn Phạm thiên mà được tự tại”. Lúc chúng sinh được nghe đại âm thứ hai này liền thành Nhị thiên, vô tướng vô hành, tịch tĩnh nơi ấy, tâm không chấp trước, thành tựu đệ Nhị thiên và liền được sinh lên cõi trời Quang âm.

3. Vừa nghe pháp ấy rồi thì liền được nghe đại âm thứ ba: “Chư Hiền thánh hãy lắng nghe! Đệ Tam thiên là tối an lạc, xa lìa cái vui của dục, tâm thường tịch định, không chỗ niệm khởi. Đệ Tam thiên là đi theo sự dạy dỗ của Thánh hiền, vượt qua cõi trời Quang âm”. Lúc chúng sinh nghe đại âm thứ ba ấy thì vượt lên cõi trời Quang âm, sinh lên cõi trời Ly quả.

4. Vừa được pháp sinh lên cõi trời này thì liền được nghe đại âm thứ tư: “Chư Thánh hiền hãy lắng nghe! Đệ Tứ thiên là sự tịch nhiên, dứt trừ khổ vui, lo buồn, hoan hỷ, không khổ, không vui, thanh tịnh đủ đầy. Đệ Tứ thiên vượt trên cõi trời Ly quả”. Lúc chúng sinh được nghe đại âm thứ tư rồi thì liền xả cõi trời Ly quả siêu sinh lên cõi trời Thanh tịnh nan cập.

Này Phật tử! Lúc cõi đời bị tai biến mà được nghe bốn đại âm thì đạt đến âm thanh tự nhiên hoàng dương pháp điển, không có chủ thể. Công đức của Đại Thánh cao vời vô lượng, âm thanh tự nhiên nhu hòa vi diệu, vang xa khắp nơi. Âm thanh như vậy vốn không có chủ thể, cũng không chỗ tạo ra, vô ứng bất ứng, không cất lên, không hạ xuống. Nếu kiến lập pháp Như Lai thì tự nhiên có bốn đại âm thanh, bốn đại ngôn giáo. Những gì là bốn? Tiếng thứ nhất phát ra: “Không tạo công đức thì bị khổ nạn ở ba đường. Chấp nơi ngã nhân, tham vương tất cả sở hữu vạn vật và cho đó là ngã sở cũng là khổ nạn. Nếu gieo trồng gốc đức thì được sinh nơi cõi trời, người. Thọ nhận lời dạy của Thánh hiền, bỏ đi tám thứ trói buộc làm cho đời sống gian nan, phụng hành mười thiện thì các ách nạn mới được tiêu trừ và thường gặp được Phật pháp”. Tiếng thứ hai phát ra: “Chư Thánh hiền hãy lắng nghe! Vạn vật đều là khổ, thiêu đốt phừng phục, bức bách lẫn nhau, tư tưởng lo sợ, thân thì vô thường, pháp thì vô ngã, vô hình tịch diệt. Nếu tâm không lợi dưỡng thì không bị thiêu đốt, lìa xa các họa nạn”. Lúc mọi người nghe được đại âm này thì liền phụng trì hành tập, dần dần tinh tấn, đắc Thanh văn thừa, dùng



độ nhần nhục để vượt đến bờ giác. Đại âm thứ ba phát ra: “Qua khỏi quả vị A-la-hán thì sẽ có thừa an lạc vi diệu gọi là Duyên giác thừa, không có thầy mà tự giác ngộ (Độc giác)”. Lúc mọi người nghe âm thanh này rồi thì liền tin vui, tinh tấn đạt đến Duyên giác thừa. Đại âm thứ tư phát ra: “Vượt qua Thanh văn và Duyên giác thừa thì có nẻo hành của Đại thừa Bồ-tát. Đó là thuyền lớn, dung chứa và nơi quay về của tất cả các thuyền bè nhỏ để đưa sang bờ kia. Đại thừa Bồ-tát làm cho tánh Phật không bao giờ mất và chỗ cứu độ của nó vô lượng, vô biên. Nó sẽ hộ trì rất ráo cho những chúng sinh chán sợ mà hiện ra Thanh văn và Duyên giác thừa. Đại thừa là thừa tối tôn, là thừa tối thù thắng, là thừa chánh chân siêu tuyệt mà tất cả chúng sinh đều phải kính ngưỡng và tín lạc”. Nghe đại âm này rồi thì những người ấy các căn thông đạt, họ là những người từ xưa đã vun trồng gốc đức. Như Lai chánh chân kiến lập oai thần Thánh chỉ khiến cho chí tánh của họ hàm chứa ánh sáng rộng lớn, tự tại chí thành, được phát sinh đạo ý. Âm thanh ấy nói: “Các Đức Như Lai không thân, không tâm, cũng không diễn thuyết, không chỗ khai hóa mà làm cho chúng sinh được sự an ổn”. Nay Phật tử! Đó là duyên sự thứ nhất, vì các Bồ-tát được thuận theo âm thanh Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như bốn âm vô lượng  
Tuyên thuyết khắp thế gian  
Thanh tịnh chúng sinh giới  
Phát ra không bờ mé  
Tức có bốn trí tuệ  
Thiền an trú tịch nhiên  
Chúng sinh nghe âm ấy  
Liền rời bỏ Dục giới.  
Bậc Mười lực cũng vậy  
Tròn đầy khắp pháp giới  
Chỉ vì độ chúng sinh  
Tuyên dương vô lượng âm  
Ai đạt đến ấn ấy  
Thì vượt tướng hữu vi,  
An trú âm thanh ấy  
Chưa từng có nghi tưởng.*

Lại nữa, nay Phật tử! Ví như khoảng giữa trong hang đá của núi sâu, vì có hai mặt đối diện nhau nên lúc nói lớn thì sẽ có tiếng vang. Cuộc đời giả hợp cũng như vậy, những gì gọi là phương tục, ngôn ngữ, sắc thân đều không thật có. Nghe có tiếng vang trong hang núi là do nói lớn và do hai mặt đối nhau của hang núi mà có tiếng vang. Tất cả âm thanh, ngôn ngữ sinh ra đều là do duyên đối đãi mà có. Quán nghĩ sâu xa như vậy thì vĩnh viễn không còn vọng tưởng. Như vậy thừa Đại sĩ! Âm thanh của Như Lai chẳng hề ngôn giáo, cũng không xứ sở. Có chúng sinh nào tâm mang niệm đạo, nhân duyên phát tâm, cứu xét rốt cùng lý của âm thanh thì đều không thể thủ đắc, không thật có âm thanh. Nay Phật tử! Đó là duyên sự thứ hai mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh của Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Giống như trong núi sâu  
Nhân duyên có âm hưởng*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Do mọi người gọi to  
Đáp lại tất cả âm.  
Phật khuyến hóa chúng sinh  
Dùng âm thanh khai mở  
Tuy thuyết có ngôn âm  
Chưa từng có nghĩ tưởng.  
Âm hưởng của mười Lục  
Pháp giới không chấp trước  
Phân biệt, dắt dẫn người  
Điều phục các căn nguyên.  
Các chúng sinh vì tế  
Khiến cho được vui lòng  
Có các Đấng Mười Lục  
Không mong cầu, vọng tưởng.*

Lại nữa, này Phật tử! Như tiếng sấm lớn phát ra âm thanh gọi là Chư thiên thành đế pháp. Giả như chư Thiên rong chơi buông thả, lúc ấy, sấm pháp vang lên chấn động phát ra âm thanh ở hư không: “Tất cả ái dục đều về với vô thường, khổ não, cuồng hoặc và chỉ là khoảnh khắc nhất thời. Vì do ngu mê huân tập, nên giác ngộ thì không còn buông thả và chẳng còn rong ruổi. Nếu tự phóng túng thì sẽ rơi vào đường ác nên chớ có mê lầm”. Chư Thiên phóng túng nghe lời dạy này rồi liền buồn rầu và mỗi một đều tự xả bỏ cái vui của ái dục, đi đến cung điện Thiên vương, vui với kinh điển và tuân phụng pháp hành vô tận của Thiên vương. Lại quán âm thanh chấn động của sấm pháp mà vẫn tự nhiên không hề thay đổi. Vì chư Thiên và mọi người mà hưng khởi nhân duyên này; cũng vì muốn kiến lập chúng sinh mà có âm thanh này. Âm thanh của Như Lai cũng như vậy, đều không thể thủ đắc, đều tùy chỗ hành của mỗi người mà có âm thanh diễn bày đại pháp ấy. Âm thanh này không có tham ái, không huân tập nghiệp, không tạo phóng dật. Đó là âm thanh vô thường, khổ, không, vô ngã. Âm thanh này đều dạy bảo khắp pháp giới đạt đến trọn vẹn khắp cùng mọi chúng sinh; tùy theo sở thích của mỗi một mà khuyến hóa làm cho họ được vui lòng. Dùng tam thừa dắt dẫn làm cho tất cả mỗi một đều được lợi ích. Dùng trí tuệ tự tại vô lượng và nẻo hành của Bồ-tát mà làm cho họ hội nhập vào chỗ chẳng thể nghĩ bàn.

Lại nữa, tuệ thí Như Lai không có của cải, cũng không xứ sở, mà chỉ dùng dẫn dụ để dạy bảo cho tất cả chúng sinh. Nghe âm thanh này rồi thì vô số phẩm loại chúng sinh không thể kể xiết tinh tấn phụng hành. Lúc ấy, những người có gốc đức, hoặc đều cầu Thanh văn, Duyên giác thừa, hoặc chí cầu Đại thừa vô thượng vô cực. Lại nữa, âm thanh Phật đạo trùm khắp tất cả, không chỗ vương mặc, cũng không ngôn thuyết. Đó là duyên sự thứ ba mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như cõi trời buông thả  
Tự nhiên có tiếng sấm  
Các pháp được sáng tỏ  
Khiến vui nơi nghĩa đạo.  
Liên ở trong hư không  
Pháp âm được tuyên thuyết  
Chư Thiên nghe pháp ấy*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tu sửa chẳng rong ruổi.  
Bậc Mười lục cũng vậy  
Nổi sấm, muta pháp rải  
Khắp mười phương tràn đầy  
Dắt dẫn ích chúng sinh.  
Ngôn âm thù thắng đủ  
Để khai hóa tha nhân  
Nghe âm thanh này rồi  
Chúng sinh thành Phật đạo.*

Lại nữa, này Phật tử! Như có Thiên tử tên là Tự tại, cũng gọi là Thiện môn, chõ hướng vọng của Thiên tử ấy là các Ngọc nữ. Có trăm ngàn chúng loại đều đến tập họp, gióng trống, đánh đàn cầm sắt, ca hát hòa nhịp với cung đàn, phát ra biết bao tiết tấu. Ông ta vừa nghe kỹ nhạc, vừa điều tấu điệu khúc. Như Lai cũng vậy, chỉ dùng một âm mà tùy theo tâm niệm, sở thích, tính tình, bản chí, niềm tin, vô lượng hành nghiệp của mỗi một chúng sinh mà thị hiện sự giáo hóa, làm cho tất cả đều được khai giải. Đó là duyên sự thứ tư mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh của Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ tụng:

*Như ma tự sợ hãi  
Nhạc trời tấu vang lên  
Dung nhan của Ngọc nữ  
Tiết tấu hòa quyện nhau.  
Một lòng mà ca tụng  
Hòa âm phát điệu khúc  
Đủ đầy trăm ngàn ức  
Tâm thanh xuất đủ loại.  
Chư Mười Lục cũng vậy  
Thường diễn một âm thanh  
Tức dùng quyền phương tiện  
Âm khí rải chúng sinh.  
Tùy tín lạc chúng sinh  
Mà nghe lời dạy này  
Nghe rồi đoạn phiền não  
Âm này chẳng nhớ nghĩ.*

Lại nữa, này Phật tử! Giống như Đại Phạm ở Thiên cung, lúc phát ý tưởng thì âm thanh sắc lệnh ban ra chúng hội, các Phạm thiên, Phạm thân Thiên tử đều kính phụng lời ấy. Cũng vậy thưa Đại sĩ! Như Lai Chánh giác diễn ra vô lượng Phật âm vi diệu, tuyên bảo rộng khắp tất cả chúng hội, lặng lẽ ở bên trong mà âm thanh đạt đến mười phương, khai độ chúng sinh khiến đến đạo tràng. Như Lai từ bi, bình đẳng với những chúng sinh không tâm tôn kính, các căn không thuần tịnh, thấy nghe pháp giáo hóa mà không ưa thích thì tất cả đều được đến đạo tràng. Mỗi một người đều tự nghĩ: “Hôm nay Như Lai chỉ vì một mình ta mà khai diễn nói pháp âm”. Lại nữa, âm thanh Như Lai cũng không chõ chế ngự mà kiến lập việc giáo hóa. Đó là duyên sự thứ năm mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như được chõ tôn quý*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chỗ ngồi của Phạm thiên  
Dùng một lời ban bảo  
Phạm thiên vừa được lòng.  
Âm thanh Phạm thiên ấy  
Không thất thoát ra ngoài  
Tâm đều biết tất cả  
Ý đến khắp chúng hội.  
Công đức của mười Lục  
Thanh tịnh khắp cõi Phật  
Diễn xướng một âm hưởng  
Bao trùm khắp pháp giới  
Không chỉ trong chúng hội  
Cũng không hoài tham tiếc  
Những kẻ không thuần tín  
Không được nghe lời Phật.*

Lại nữa, này Phật tử! Như nói về nước thì tất cả các loại nước đều đồng đẳng, chỉ cùng một tánh, một vị nhưng tùy theo đồ chứa nó mà biến dạng ra vô số, lại do sự phân biệt mà cho rằng nó có nhiều mùi vị khác nhau. Pháp giáo cũng vậy, pháp đạo Như Lai chỉ là một vị, đó là vị giải thoát, chỉ do tâm phân biệt và chí tánh khác nhau của chúng sinh nên cho rằng chỗ nói ra của bậc Chánh giác không giống nhau, nhưng âm thanh Như Lai không hề khởi nghĩ. Đó là duyên sự thứ sáu mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh của Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như kể các loại nước  
Tất cả mưa tự nhiên  
Vị đều cùng trong ướt  
Không như, tám thứ ngọt.  
Như vậy, chư Phật tử  
Hiểu rõ tiếng chúng sinh  
Nếu một vị chí nguyện  
Đắc Phật đạo tự nhiên  
Vì nhân duyên giả hợp  
Tùy nơi mà sai biệt  
Đồ chứa mỗi một khác  
Hình dạng nước không đồng.  
Tất cả mọi chúng sinh  
Hành nghiệp mỗi một khác  
Tùy tâm nghe Phật âm  
Nên chỗ nghe chẳng đồng.*

Lại nữa, này Phật tử! Như Đại Long vương A-nậu-đạt lúc muốn mưa thì kéo mây che khắp cõi Diêm-phù-đề, sau đó giáng mưa, nuôi lớn trăm thứ lúa, các loại cây cối, thảo dược, tre lau, rừng rậm thảy đều tươi tốt, hoa quả sung mãn. Các nguồn nước chảy đều từ thân Vô phân Long vương chảy ra làm cho vô số vật loại đều được lợi ích. Cũng vậy thưa Đại sĩ! Như Lai ở khắp tất cả thế giới không một chỗ nào không trùm khắp, tâm đại Từ bi của Như Lai mưa xuống cam lồ mưa pháp khắp nơi, làm cho chúng sinh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hoan hỷ, công đức tốt tươi và đều đầy đủ mười Lực ở các thừa. Âm thanh Như Lai không từ trong ra cũng không từ ngoài vào, vô số phẩm loại chúng sinh đều kính ngưỡng mong nhờ. Đó là duyên sự thứ bảy mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như các dòng nước chảy  
Khắp cõi Diêm-phù-đề  
Không chỗ nào không thông  
Thấm đượm khắp đại địa.  
Núi đồi cùng cây cỏ  
Ngũ cốc nhờ đó sinh  
Quán xét thấy nước ấy  
Chỗ đến không nhớ nghĩ.  
Đức Thế Tôn cũng vậy  
Tuyên dương khắp pháp giới  
Ban bố mưa chánh pháp  
Sung mãn khắp muôn loài  
Trưởng dưỡng trăm ngàn thiện  
Diệt trừ các phiền não  
Đã hiểu rõ Phật dạy  
Không rong ruổi bên ngoài.*

Lại nữa, này Phật tử! Như Đại Long vương Ma-nại-tư, giả sử lúc hưng khởi cơn mưa lớn, trước tiên tích tập mây mù khắp các chân trời, không một chỗ nào mà không giáng khắp, hoặc có lúc chẳng mưa xuống một giọt. Vì ông ta quán sát nông trình của mọi người một cách đầy đủ khắp rồi sau đó mới giáng mưa. Vì sao? Vì không muốn làm cho mọi chúng sinh phiền não. Giả sử có người cầu Đại Long vương mưa xuống bảy ngày thì ông ta từ từ mưa xuống, hạt mưa nhỏ đều rộng khắp ruộng đất làm cho mọi nơi đều tươi tốt. Cũng vậy thưa Đại sĩ! Như Lai chí chân là Đại Pháp vương hưng khởi mưa pháp khai hóa chúng sinh. Nếu chỗ nào có sự dẫn dắt tức là chỗ đó có giáng mưa cam lồ pháp vị, làm thuần thục muôn loài. Sau đó mới diễn bày pháp đạo hóa độ vô biên, mưa xuống pháp trạch, tuyên xưng kinh điển thâm diệu làm cho tâm chúng sinh không còn sợ hãi; tuyên thuyết các pháp vị thông tuệ vô thượng sung mãn khắp nơi, khiến chúng sinh đều được thành tựu. Đó là duyên sự thứ tám mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Giống như có Hiền long  
Gọi là Ma-nại-tư  
Bảy ngày mưa mọi nơi  
Thấm dần lợi ích khắp.  
Long vương sở dĩ đến  
Muốn việc chúng sinh thành  
Sau đó nếu thương xót  
Giáng mưa rưới an ổn.  
Mười lực vì muôn loài  
Kéo mây lành mưa pháp  
Muốn hóa độ chúng sinh*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hiển bày Đệ nhất nghĩa.  
Theo tâm lượng người ấy  
Tuyên pháp âm thâm diệu  
Nghe dạy hết sợ lo  
Tức vào nơi Phật tuệ.*

Lại nữa, này Phật tử! Ví như trong biển lớn có Đại Long vương tên là Đại nghiêm tịnh. Trong khoảng một niệm, ông ta có thể diễn bày mười phẩm loại mưa, trong đó không thể kể hết trăm ngàn loại, không một nơi nào không thấm ướt mà mưa chẳng hề tưởng nghĩ. Lại nữa, Long vương ấy không hề tưởng nghĩ gì khác mà tự nhiên mưa xuống trăm ngàn chủng loại sai khác nhau. Cũng vậy thưa Đại sĩ! Giả sử Như Lai chí chân lúc muốn diễn bày mưa pháp âm thì trong khoảng một niệm phân biệt được mười pháp và tỏ rõ chỗ về của nó. Như Lai tuyên dương ánh sáng pháp đạo, xuất sinh ra trăm loại âm thanh. Hoặc lại hiển bày tám vạn bốn ngàn hành nghiệp của chúng sinh mà hiện bốn vạn tám ngàn âm thanh vào đó, cho đến vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha âm thanh ngôn thuyết làm cho tâm chúng sinh được an vui vô hạn, mà pháp âm đạo giáo không hề nhớ nghĩ, cũng có thể thấu giải được tất cả căn nguyên. Cũng vậy, pháp của Như Lai vô lượng, vô biên cùng bao nhiêu loại biến hóa thanh tịnh lồng lộng vi diệu. Đó là duyên sự thứ chín mà chư Bồ-tát thuận theo âm thanh Như Lai.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Như rồng Đại nghiêm tịnh  
Đích tử của Long vương  
Trước kéo mây đùn lại  
Sau mới giáng mưa xuống.  
Phật đạo thì tự nhiên  
Cốt ở việc hóa độ  
Miệng xuất mười loại âm  
Hai mươi hoặc đến trăm  
Hoặc lại đến trăm ngàn  
Pháp trạch vô hạn lượng  
Tôn trọng không chỗ thích  
Không hủy hoại pháp giới.  
Long vương tự hành hóa  
Được kính trong loài rồng  
Mưa xuống lại rộng khắp  
Bao trùm bốn phương cõi  
Tươi nhuận khắp vạn vật  
Bao nhiêu thứ mưa tuôn  
Nước của biển khơi đó  
Chẳng có bấy nhiêu loại.  
Thế Tôn cũng như vậy  
Đạo giáo cùng một vị  
Tâm hành giả khác nhau  
Nên kết quả bất đồng.*

Lại nữa, này Phật tử! Đại Long vương của biển cả muốn hiện bày biến hóa cảm



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

động vô cực làm cho tất cả chúng sinh vui mừng an lạc. Mưa xuống từ bốn châu thiên hạ biến khắp đại địa cho đến cung trời Tự tại thanh minh. Mây giăng che không biết bao nhiêu loại, các loại mây đó cùng hiện ra vô vàn hình sắc sai biệt: Hoặc màu vàng, hoặc sắc vàng tía, hoặc sắc lưu ly, hoặc sắc bạch ngân, hoặc sắc thủy tinh, hoặc sắc ngọc đỏ, hoặc ánh mã não, hoặc ánh xà cừ, hoặc ánh thủ-đà. Các sắc như vậy đan xen lẫn nhau và mây lớn ấy che khắp trùm bốn phương cùng bốn châu thiên hạ. Lại nữa, nước ấy chẳng có gì khác biệt nhau mà lúc mây mù giăng che lại hiện ra bao nhiêu sắc tượng, biến ra ánh chớp, sấm chớp vang rền. Theo sự sở thích của chúng sinh mà giáng mưa, hoặc mưa ra âm thanh xướng nhạc của Ngọc nữ, hoặc tiếng đàn tiếng sáo, kỹ nhạc hòa vang của cõi trời, hoặc tiếng nhạc của không biết bao nhiêu Long phi, hoặc tiếng nhạc của cung phi Kiên-đạp-hòa, hoặc tiếng nhạc vui của A-tu-luân, hoặc âm thanh được phát ra từ lòng đất, hoặc âm thanh kỹ nhạc sấm vang từ trong lòng biển, hoặc tiếng kêu ù ù của vua Nai, hoặc tiếng nhạc của chim Vô hoại, hoặc không biết bao nhiêu kỹ nhạc của hàng vạn diệu múa. Chỗ nào có đám mây lớn ấy giăng che với sắc tượng như vậy thì ở đó thời tiết rất tốt, gió rông tự nhiên thổi đến cùng khắp. Nếu có gió ấy thổi đến tức có mây giăng kết tường, đầu tiên rơi xuống những hạt mưa nhỏ, sau đó mới tuôn ra mưa lớn. Mưa ấy rải khắp, trên từ cung trời Tự tại thanh minh, dưới đến khắp trùm đại địa, trong hư không, ở thiên cung không một chỗ nào mà không có mưa ấy; mưa khắp đại hải, chẳng chỗ nào bị hư hại. Lại đến chỗ ở của chư Thiên tự tại, có nàng Ngọc nữ tên là Hoan Lạc mà mưa ra các loại vũ nhạc. Lại mưa xuống các châu như ý đến cõi trời Bất lạc mạn. Ở cõi trời Đâu-suất mưa ra các chuỗi ngọc trang sức, ở Diêm thiên mưa ra vô số loại hoa, ở Dao-lợi thiên mưa ra các danh hương mềm mại; ở trời Tứ Thiên vương mưa ra y phục đẹp; ở trời Uất-đan-việt mưa ra vi diệu hoa; ở cung điện Đại Long vương mưa ra trân châu đỏ chói, ánh sáng siêu đẳng. Vì A-tu-luân mà mưa xuống binh trượng tên là Hoại oán địch. Các hiện tượng như vậy khắp trùm bốn phương cùng bốn châu thiên hạ. Các cung điện chư Thiên mưa xuống mệnh mang không thể kể xiết mà Đại Long vương không hề tham tiếc, cũng không đố kỵ. Lại nữa, chỗ trồng gốc đức của mỗi mỗi chúng sinh đều sai khác, không hề đồng đẳng nên tự nhiên mưa biến hóa ra vô số chủng loại sai biệt.

Cũng vậy, này Phật tử! Như Lai chí chân dùng tuệ vô thượng làm Đại Pháp vương, thường hiển pháp lạc mà tự làm vui. Như Lai tịch nhiên không hề phân rải pháp giới mà mây lành Pháp thân tự nhiên trùm khắp không đâu không có, vì tùy theo chỗ tín lạc của chúng sinh mà thị hiện đó thôi. Hoặc vì chúng sinh mà ban tuyên, hiển bày thân Tối chánh giác, hưng khởi mưa pháp; hiện biến hóa thân, phóng pháp vân vũ; hiện thân kiến lập mà giáng mưa pháp; hiệc sắc tượng thân mà diễn xuất ra vô số loại mưa; hiện thân công đức mà diễn vân vũ; hoặc thị hiện tuệ thân vân vũ; hoặc tùy thuộc thế tục mà thị hiện thân có mười thứ Lực; hoặc hiện thân bốn Vô sở úy, tự nhiên hiển hiện không chỗ tổn hại; hoặc hiện pháp giới mà vô thân hình. Đó là mây mưa pháp âm của Đại thánh trùm khắp thế giới. Tùy theo âm thanh tín lạc của chúng sinh mà diễn xuất ra ánh sáng trừ các cấu trược. Ánh sáng ấy gọi là Bình đẳng ánh sáng; hoặc gọi là Vô lượng ánh sáng, hoặc gọi là Phổ thế, hoặc gọi là Tạng bí áo của chư Phật kiến lập, hoặc gọi là ánh sáng chiếu thế gian, hoặc gọi là hành nhập vô tận Tổng trì môn, hoặc gọi là Kỳ ý bất loạn, hoặc gọi là kỳ tâm vô lữ, hoặc gọi là Du bộ phổ nhập, hoặc ánh sáng ấy gọi là Duyệt khả chúng nguyện. Nghe được các hiện tượng mưa pháp và âm thanh sấm rền như thế thì đạt đến Chánh giác, hiểu rõ Phật

đạo. Nếu nghe được sấm vang bình đẳng thì thông đạt đến ấn pháp Ly cấu. Các âm thanh tự nhiên của sấm chớp Tam-muội như: Tam-muội Nhất thiết pháp tự tại, Tam-muội Kim cang tràng, Tam-muội Tu-di tràng phan, Tam-muội Nhất định quan, Tam-muội Cự Hải ấn, Tam-muội Khả chúng thứ tâm, Tam-muội Vô tận hưởng giải thoát vô sân, Tam-muội Vô sở chí lạc, Tam-muội Thường mãn vô thất. Giả sử, xiển dương âm thanh ấy thì làm cho mỗi một chúng sinh đều được nghe âm thanh Phật pháp. Đó là thân Như Lai, diễn bày cam lộ, xuất sinh ra vô lượng mây mưa pháp âm, tuyên giảng chánh pháp, tự tại không ai bằng, làm vui lòng tất cả chúng sinh, đó là cửa Chánh giác Nhất thiết trí không thể nghĩ bàn. Làm vui lòng tất cả chúng sinh thì lúc ấy gọi là hiểu rõ đạo tràng trí tuệ rộng lớn và phương tiện vô cấu đã thành tựu từ xưa. Đại từ đại Bi rốt ráo không lỗi lầm, hưng khởi đạo hóa độ. Đó là tuân theo định quyết nơi thân tâm của tất cả Bồ-tát, sau đó mới diễn mưa đại pháp. Này Phật tử! Các sắc tượng hiển hiện mưa mưa pháp từ bi không thể nghĩ bàn như thế sẽ mưa ra Bình đẳng giác, khai hóa thân tâm cho tất cả chúng sinh. Như Lai chí chân thông suốt những điều khó có thể thông suốt, ban cam lộ vô cực, hoặc thị hiện đi đến Bồ-đề đạo tràng vì chư Bồ-tát tuyên đại mưa pháp, gọi là pháp giới không chỗ hư hoại, thì các vị Bồ-tát ấy sẽ được thành tựu quả vị Nhất sinh bổ xứ, rốt ráo thù thắng. Lại có đại mưa pháp gọi là Như Lai bí mật tạng Bồ-tát Sở Lạc thì cũng tác thành cho các Bồ-tát thành tựu đạo quả Nhất sinh bổ xứ. Có đại mưa pháp gọi là Nghiêm tịnh sức, khiến khắp chúng sinh không chỗ trái mất, không bỏ Bồ-tát thừa, Như Lai thừa. Có đại mưa pháp tên là Trang hiệu đạo tự nghiêm sức, hợp thành pháp nhẫn và bảo tuệ của các Bồ-tát. Có hạnh Bồ-tát gọi là Thiện hóa không bao giờ đoạn mất mà luôn xiển dương mưa pháp. Có hạnh Bồ-tát thành tựu gọi là Vô mạn môn, đi vào cửa thâm diệu mà hành dụng không chán mệt. Lại có mưa pháp làm cho Bồ-tát mới phát tâm tuân hành Vô thượng đạo gọi là Như Lai hành. Đại từ đại Bi cứu giúp chúng sinh, hưng phát mưa pháp, giáo hóa Duyên giác thừa hành tín lạc. Vì chúng sinh mà thuyết về đạo lý mười hai nhân duyên, hoặc lên nữa là có quả giải thoát gọi là Nhập phổ trí, đoạn trừ các kiến sự mà diễn nói mưa pháp khai hóa Thanh văn thừa cùng chúng sinh tín lạc. Dùng đạo Thánh đạt chặt đứt tất cả phiền não cấu bẩn. Có kiến trí tuệ mà ban rải mưa pháp gọi là Hưng diệt chư hại. Vì những kẻ tà kiến sâu nặng không thể tỏ ngộ thì tích lũy gốc đức mà mưa các pháp. Nghe được âm thanh ấy thì gọi là Mưa pháp hiển bày mười pháp, tức được sung mãn trùm khắp tất cả. Tùy theo sự tín lạc của chúng sinh mà tương ứng với cõi giải thoát. Như Lai diễn đại mưa pháp lớn biến khắp pháp giới, không một chỗ nào mà không thấu suốt. Đại Thánh chưa từng tham tiếc đối với pháp, chỉ tùy theo chỗ hành thuận thực và căn nguyên tinh tấn được chứng nào mà hiện bày đại mưa pháp. Này Phật tử! Đó là duyên sự thứ mười nơi hạnh chư Bồ-tát.

Bồ-tát lại nói kệ rằng:

*Giống như mây đùn lại  
Bốn phương gió nổi lên  
Vì mưa nên trải qua  
Cùng dòng chảy của nước.  
Bồ-tát phân biệt nói  
Vì gốc đức chúng sinh  
Nên trong đời hiện tại*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lập Tam thiên giới này.  
Chư Mười Lực cũng vậy  
Khéo tu tuệ là gió  
Nhân duyên giáng mưa pháp  
Chỉ tánh thật lắng trong  
Quán chúng sinh vô sự  
Đem thanh tịnh khuyến trợ  
Nghĩa là chư Mười Lực  
Làm Đạo sư khai hóa.  
Ở trong chốn hư không  
Đùn mây và mưa xuống  
Hư không gánh chịu cả  
Nắm giữ nước mưa ấy.  
Do đời gặp tai biến  
Mới nhận chịu được vậy.  
Rõ ngôn từ, không chấp  
Thân giới là rộng khắp  
Chư Mười Lực như vậy  
Tự nhiên vô sở hữu.  
Chỗ nói của Đại thánh  
Ngôn âm của pháp giới.  
Mà mưa pháp giáo hóa  
Thấm nhuần không thể lường  
Không thể nắm giữ nổi  
Chỉ có pháp tịnh chí.  
Chưa từng có niệm ấy  
Chỗ tạo sự đi về  
Cũng lại không chỗ tạo  
Mãi không sự gặp gỡ.  
Giống như trong hư không  
Mây mù tạo mưa tuôn  
Chỉ tạm gọi pháp vậy  
Tự nhiên mà không hóa.  
Chư Mười Lực cũng vậy  
Mưa pháp vô sở hữu  
Cũng không đến từ đâu  
Chưa từng thấy đi đâu.  
Tận oai thần Bồ-tát  
Mà hưng tạo hạnh ấy  
Biết rõ pháp huyễn hóa  
Giúp đời mà giáng mưa.  
Chúng sinh không chỗ hành  
Thì không có tam giới  
Giống như mây tự nhiên  
Mưa rơi nước theo xuống.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chỉ có Tự tại tôn  
Gọi là thầy Tam thiên  
Tạo lập được tự tại  
Quả báu bản phước ấy.  
Mưa an lành như thế  
Khắp cõi Phật trọn vẹn  
Niệm nghĩ cùng hạn lượng  
Không thể kể đếm được.  
Ở trên chúng sinh ấy  
Bậc tôn quý ở đời  
Suy xét về mưa này  
Đạo báu từ nơi tay.  
Vắng lặng nên an nhiên  
Tự tại được thông tỏ  
Đoạn trừ các việc khác  
Chỗ khởi mọi ngăn che.  
Diệt sạch các cấu uế  
Hành đạo báu ích lớn  
Phẩm trụ ba ngàn cõi  
Tất thấu tỏ hết thấy.  
Bậc Mười lực như vậy  
Dứt mọi phiền não dục  
Tư duy, niệm an nhiên  
Muôn đức không thể lường.  
Lại nên đoạn trừ hẳn  
Tất cả các tà kiến  
Chỉ tánh hành phân biệt  
Báu tối thắng sung mãn.  
Chân đế chỉ một vị  
Từ hu không giáng mưa  
Chốn mưa không ngăn mé  
Tung rải khắp mọi xứ.  
Lại tính kể lượng mưa  
Tưởng không hợp chẳng hợp  
Đến nơi không ngăn mé  
Thành Phật cùng Thánh chúng  
Hết thấy đều thọ trì  
Phần tượng pháp như vậy.

Phật dạy: Do mười tên đức, nên đối âm thanh của Như Lai nhập vào chốn không hạn lượng. Những gì là mười?

1. Hội nhập nơi hư không, tức không hạn lượng, đến khắp tất cả cảnh giới của các pháp nên không hạn lượng.

2. Hội nhập trọn vẹn, phân biệt hiểu rõ về cảnh giới của chúng sinh, tứ không hạn lượng.

3. Hội nhập nơi tâm vui thích của tất cả các loài, chỗ hưởng tới tội phước, nên

không hạn lượng.

4. Hội nhập nơi nhân duyên báo ứng theo mầm loại, dứt trừ các thứ kết sử phiền não, nên trí tuệ không hạn lượng.

5. Hội nhập nẻo vắng lặng rốt ráo, an nhiên nơi âm thanh vô sinh, nên không hạn lượng.

6. Thuận theo chỗ ưa thích của chúng sinh để mở bày dẫn dắt, giáo hóa, đạt đến giải thoát, nên không hạn lượng hợp với vị giải thoát.

7. Hội nhập nơi ba cõi, không có ngăn mé, nên không hạn lượng. Ở nơi không tận cùng, đạt được không cảnh giới.

8. Hội nhập nơi hành tuệ nên không hạn lượng.

9. Tuyển chọn các pháp cốt yếu, ở nơi cảnh giới của chư Phật không còn chuyển đổi, nên không hạn lượng.

10. Hội nhập nơi Như Lai, thuận theo pháp không bỏ, nên không hạn lượng.

Như vậy, Bồ-tát Hiền Mục! Vì âm vang của muôn loài là không thể tính kể, nên nêu rõ âm thanh của Như Lai.

Đức Phật nói kệ rằng:

*Nhờ mười việc của đức  
Nhập tuệ Phật vô lượng  
Đến tất cả các pháp  
Cảnh giới không hạn lượng.  
Đại đạo cùng như vậy  
Lồng lộng chẳng thể xét  
Từ nhiều chốn xót thương  
Hết thấy tất cứu độ.  
Phân biệt cõi sinh tử  
Muôn loài chẳng thể cùng  
Giáo hóa trừ tội lỗi  
Tâm vui khiến lãnh hội.  
Khiến không cầu báo ứng  
Tuệ đạo không bến bờ  
Rõ âm thanh của Phật  
Liên nhập nơi vắng lặng.*

